

Số: 2880 /UBND-ĐTĐD

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 6 năm 2023

V/v tăng cường công tác quản lý và sử dụng vốn tạm ứng các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Các chủ đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 3203/BTC-ĐT ngày 06/4/2023 của Bộ Tài chính về việc đôn đốc kiểm tra, đánh giá thực hiện, thu hồi tạm ứng vốn đầu tư quá hạn chưa thu hồi nguồn ngân sách nhà nước (NSNN);

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các chủ đầu tư căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiếp tục quán triệt và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3626/UBND-ĐTĐD ngày 09/9/2022 về tăng cường quản lý tạm ứng vốn đầu tư công nguồn NSNN và kiểm tra đánh giá thực hiện, thu hồi tạm ứng vốn đầu tư qua hạn chưa thu hồi nguồn NSNN và các quy định của Nhà nước về công tác tạm ứng vốn và thu hồi tạm ứng. Trong đó, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1.1. Đối với công tác tạm ứng vốn đầu tư:

a) Các chủ đầu tư:

- Xác định cụ thể phạm vi công việc, nội dung, thời gian thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng hợp đồng; số lần tạm ứng, giá trị tạm ứng, thời gian tạm ứng, thu hồi tạm ứng hợp đồng trong hồ sơ mời thầu/hồ sơ yêu cầu, biên bản đàm phán hợp đồng, hợp đồng và các văn bản pháp lý có liên quan để Kho bạc Nhà nước có cơ sở thu hồi tạm ứng theo quy định.

- Tính toán mức tạm ứng hợp lý cho từng gói thầu, quản lý chặt chẽ việc nhà thầu sử dụng số tiền tạm ứng đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng, đặc biệt là đối với các dự án, gói thầu còn vướng mắc về giải phóng mặt bằng. Trường hợp vốn tạm ứng đã quá thời hạn quy định mà nhà thầu chưa thực hiện hoặc sử dụng không đúng mục đích, chủ đầu tư có trách nhiệm thu hồi hoàn trả NSNN theo quy định.

- Tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo lãnh tạm ứng tại ngân hàng; tăng cường rà soát, kiểm tra, đôn đốc nhà thầu đảm bảo thời gian bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng được liên tục và chịu trách nhiệm trong trường hợp thời gian bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng không liên tục theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát chặt chẽ tiến độ thực hiện các dự án; chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc (nếu có); tổ chức nghiệm thu khối lượng, hoàn tất thủ tục thanh toán để làm việc với Kho bạc Nhà nước thu hồi hết số vốn đã tạm ứng.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát tình hình thực hiện vốn tạm ứng và thu hồi tạm ứng của các nhà thầu. Định kỳ trước ngày 05 của tháng đầu tiên hàng quý, chủ đầu tư lập báo cáo đánh giá tình hình tạm ứng vốn và thu hồi tạm ứng vốn đầu tư theo từng dự án, gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch theo dõi, tổng hợp. Trong báo cáo phải nêu rõ: Số dư tạm ứng quá hạn chưa được thu hồi đến thời điểm báo cáo, thời gian quá hạn; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan; căn cứ nội dung hợp đồng đã ký kết và trách nhiệm của từng bên để đề xuất phương án xử lý đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật (bao gồm cả biện pháp khởi kiện ra tòa theo quy định của pháp luật về dân sự nhằm bảo vệ quyền lợi của Nhà nước).

Đối với khoản tạm ứng không đúng quy định, không thu hồi được, chậm thu hồi tạm ứng thì người đứng đầu chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Kho bạc Nhà nước các cấp:

Thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện đúng quy định về tạm ứng và thu hồi tạm ứng, phối hợp với chủ đầu tư thực hiện kiểm tra vốn đã tạm ứng để thu hồi ngay đối với phần vốn chưa sử dụng hoặc sử dụng sai mục đích. Định kỳ ngày 15 của tháng đầu tiên hàng quý, Kho bạc Nhà nước các cấp lập báo cáo đánh giá tình hình tạm ứng và thu hồi tạm ứng vốn đầu tư của địa phương, gửi cơ quan tài chính đồng cấp, trong báo cáo nêu rõ số dư tạm ứng quá hạn chưa được thu hồi đến thời điểm báo cáo và nêu rõ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thu hồi, đồng thời đề xuất biện pháp xử lý thu hồi cho từng dự án cụ thể, không để phát sinh nợ tạm ứng quá hạn.

c) Cơ quan tài chính các cấp: Trên cơ sở báo cáo của Kho bạc Nhà nước các cấp, cơ quan tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, xử lý các trường hợp không hoàn ứng theo cam kết.

1.2. Đối với công tác thu hồi vốn tạm ứng quá hạn:

Theo số liệu báo cáo của Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước tỉnh, tổng số dư vốn tạm ứng quá hạn, khó có khả năng thu hồi đến ngày 30/06/2022 là: 28.277 triệu đồng (cụ thể như biểu kèm theo). Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

a) *Các chủ đầu tư*: Chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang khẩn trương làm việc với từng nhà thầu, phân tích, đánh giá các khoản nợ tạm ứng quá hạn, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan; đề xuất biện pháp, tiến độ thu hồi vốn tạm ứng đối với từng dự án. Định kỳ trước ngày 05 tháng đầu tiên hàng quý, chủ đầu tư lập báo cáo kết quả thu hồi gửi Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang tổng hợp.

b) *Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang*: Chủ động rà soát từng khoản tạm ứng quá hạn từ các năm trước, xác định rõ nguyên nhân để kịp thời đôn đốc chủ đầu tư thu hồi thanh toán tạm ứng hoặc đề xuất biện pháp giải quyết vướng mắc theo thẩm quyền. Định kỳ trước ngày 15 tháng đầu tiên hàng quý, tổng hợp báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh để theo dõi).

c) *Sở Tài chính*: Chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế tỉnh tổng hợp, đề xuất các giải pháp để có biện pháp thu hồi vốn tạm ứng quá hạn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

1.3. Đối với số dư tạm ứng quá hạn chưa thu hồi qua nhiều năm của Đề án tổng thể di dân, tái định cư dự án thủy điện Tuyên Quang:

a) *Các chủ đầu tư*: Tổ chức rà soát xác định cụ thể số kinh phí tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi qua nhiều năm có khả năng thu hồi nhưng vướng mắc trong quá trình thực hiện (đã có chứng từ), kinh phí tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi nhưng không có khả năng thu hồi; đề xuất giải pháp khắc phục, gửi Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang tổng hợp, gửi Sở Tài chính trong **tháng 7/2023**.

b) *Sở Tài chính*: Chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước và các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất biện pháp xử lý số vốn tạm ứng quá hạn chưa thu hồi (đặc biệt là số vốn tạm ứng chưa thu hồi đã đủ chứng từ thanh toán nhưng vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện); báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong **tháng 8/2023**.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị liên quan đơn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư tổ chức thực hiện nội dung yêu cầu của Bộ Tài chính tại Mục 2 Văn bản số 3203/BTC-ĐT ngày 06/4/2023; đồng thời, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như trên;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT (TL).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn